

Cây Đòng Nở Hoa – truyện ngắn

Cây Đòng Nở Hoa

Thị Giang



... Từ giờ cho tới trung tuấn tháng Mười, bác sẽ có hai, ba dịp được rượu chè, đãi đằng... đầu tháng Mười Một sẽ có tin vui thật lớn. Tin này sẽ thay đổi hoàn toàn cuộc đời bác... Bệnh nặng nhưng sẽ qua được, không lo, sếp bác được nhờ con cái...

– Tháng Mười ta hay tây?

Người đàn ông trạc ngoài 50 bẽn lẽn hời.

– Tháng Mười dương, tôi bói bài Tây nên nói theo dương lịch.

– Như vậy có nghĩa trong tuấn tới nãy?

– Vâng, bài nó hiện lên như vậy. Bác còn muốn hỏi chuyện gì nữa không?

Người đàn bà mặc áo cánh trắng hơi khó đoán tuấn, có vẻ dân quê chợ, ngói xếp chân vòng tròn trên cái phên độc nhất trong căn nhà lá xếp lại cửa bài. Người đàn ông nhìn ngón tay đặt rút tiếp con bài cái: “Được uống rượu thì đúng rồi, trong tháng này làng có đám giỗ của ông Cọ Hương, ông Thuận cuội xóm mới “đi” năm ngoái... Còn ai nữa nh? Đám liệt sĩ chống Mỹ thì cha mẹ, vợ con túng thiếu đã thôi giỗ từ hai, ba năm nay... À, còn thím Tuấn xóm Gạch, chống mới chết bên Kẽm-phu-chi-a...tho nào mà mình không nhớ, chứ cửa năm có ngón tay đặt uống rượu mà quên sao được.”

– Đây này, tôi nói có sai đâu, th nào rồi con ách rô cũng hiện ra mà. Cam đoan trong tháng này sẽ có tin vui lớn..., từ con cái và tài lộc còn vượng phát nữa.

Người đàn ông nhấp nhm người trên phên, chỉc quần đùi đã tụt xuống dưới rốn để lộ ra cái bụng răn reo. Chúi tay vào manh vải độc nhất trên người đó, ông táy máy sờ vào con bài để nằm bên con bần mệnh của mình.

– Phnh người già là mang tội lắm đấy, không lẽ tháng này thăng Sơn nó gửi quà cho tôi. Tháng vừa rồi nhận thư nghe nó than ở bên Nga cũng túng thiếu lắm, tiền học bổng mua sách học còn không đủ nữa là...

– Cái nhà bác này, nói th mà nghe được à, bài nó nói sao thì tôi nói vậy chứ ăn tiền ăn bạc gì của nhà bác mà tôi nói sai nói quàng?

– Ý bà muốn chê mấy buồng chuội của tôi đấy không muốn mua nên tưong tượng ra như vậy chứ gì?

– Trời Phật ơi! Bác ăn nói như vậy không sợ Trời vật hay sao? Thuận mua vừa bán, làng này thiếu gì chuội mà tôi phải đi ép

uống bác cơ chứ?

Người đàn ông còn chưa yên tâm nên thò tiệp:- Ý bà muốn bao nhiêu?

- Thì vốn như hời đâu tôi mà cớ với bác ợ. Cái chuyện “mua non” chuôi này tôi cũng không muốn làm đâu, nó thọt đức làm sao ợ mà nhỡ ra xui trời là mất sạch vốn.

- Ợ ợ, sao bà lại nói thò, tôi có dám nghĩ gì đâu... mà bà vốn mua đợ chứ?

- Tôi mua là để giúp bác, lãi lời là bao nhiêu... mà sợ bác cũng khá tới nơi rồi...

- Vị chi tốt cớ là bợy buôn, nhân cho 18 là 126 đợng. Bà có mang theo tiền không?

Sợ kéo dài thêm, bà hàng chuôi sẽ đổi ý nên người đàn ông vội kết thúc câu chuyện.

Người đàn ông vừa nhẩm tính trong đầu: bốn cân gạo nhân cho 20 là tám chục đợng, hai cút rượu 16 đợng, sợ còn lại mua nửa cân lạc vốn nhẩm và rang mặn để ăn dần. Phời rồi, mua gạo ngay chứ chần chừ, năn ná là mình lại uống rượu hột. Mình khô mếp cũng lâu rồi, hai cút không biết có đủ cho hai bữa không. Trời hôm nay mát uống rượu sẽ ngon lắm đây.

Bữa giờ năm nay bà cợ Hương làm thật linh đình. Ngay từ sáng hôm qua đứa con dâu đã đạp xe lên tận chợ huyện để mua thịt lợn và đậu phụ. Chợ làng thường chỉ có lợn nhó và bệnh nên người ta mới giờ. Tuy vậy bà cũng giống giờ với làng nước rằng sẽ mua vét cho hết nếu ai ra sau 8 giờ sáng. Ông bí thư xã nghe thấy vậy ngựa tai lắm, nhót là khi vợ rứa rới đây nghiến làm sao ông lại để yên chuyện hợ lậu giờ giờ này trong địa hạt cai quản của mình, định bụng sẽ triệu tập dân làng họp vốn nộp sổng văn minh, lành mạnh và tiết kiệm vào ngay tối hôm trước ngày giờ để ngăn chặn. Nhưng bà cợ Hương thật khéo lo xa, khi cái công văn mời họp còn thòo dợ dợ trên bàn thì bà đã xợi lợi

chui vào còng nhà ông, tay xách cái thúng lợn được bọc kín trong mớ lớp lá chuối. Chị vợ hít mùi máu lợn liên nháy mắt cho chòng. Ông hiểu ý nên lén qua bên Văn hóa thông tin xã cho các bà tiện nói chuyện.

Không khí gì chấp rạo rực đến từng nhà. Các lão ông lo lắng không biết bà quỳ phụ ông có chấp nhiệm hợp tác xã mua rượu ở đâu. Rượu của làng này nếu thì tệ lắm, chua loen loét mà uống mãi vẫn chưa ngọt được cuống họng. Đám trẻ con bắn khoăn về chấp nghĩ của chúng. Năm ngoái cô con dâu trưởng của bà Hương đã lừa tất cả xuống bếp, mà mâm trẻ con thì thiêu đốt các món nên chúng vừa ăn vừa tranh thủ nhét xôi nhét thịt vào túi áo.

Lát nữa khi những đứa đại khờ còn đang thòm thềm đứng mút tay nhìn lên qua khe cửa xem người lớn uống rượu thì chúng thông thủ kéo nhau ra đình, vừa đi vừa nhòm nháp chấp xôi thịt vừa thủ được.

– Nhớ mời bằng được bác Đặng con nhé. Tội nghiệp cái ông nhạc sĩ lỡ thời, cho ông lấy một hai cút rượu vào là chuyện trò rôm rả, nói đình nói đám. Thật bần thẳng mỗi ngày xưa pha trò không bằng một mình bác lấy. Cái chân giò u cắt trong khạp gạo lát nữa nhớ gói vào cho bác. Cơm quân bay không được phạm vào!

Cô con gái phàn nàn rằng vụ cà chua, khoai tây năm nay chưa chấp được mùa, u làm gì tốn kém quá, khéo không kéo lại được.

Bà Hương cười mát giỡn giỡi cho con gái:

– Quân bay nông cạn lắm; một vẫn bần lời, tao làm bữa gì nấy đem mớm cả làng, đến kỳ đại hội xã viên tới chúng nó sẽ đến phiêu cho anh cả mày vào chức chấp nhiệm hợp tác xã. Nhìn đây, cơ nghiệp nhà nầy tạo nên chấp trong ba năm thảy mày làm chấp nhiệm đó thôi.

Tuy được u giỡi thích như vậy, song đám đàn bà trong nhà vẫn thông mưu với nhau cùng giởu bớt rượu thịt.

– Rước cụ xơi rượu...

– Vâng bác cứ đi mặc em... hình như mâm ta còn thiếu món giò bò?

Ông Mưu “lác” buông đũa nhìn người nhìn qua bên cạnh, nơi các ông bí thư, chủ tịch, công an xã đã bắt đầu từ trước đó nĩa giò.

– Giò bò chủ cho các chức sắc thôi, cánh ta xơi tạm giò thịt vậy. Kìa, còn có chủ ông Huyện đội nữa này... Thằng con trai út bà Hương đợt nghĩa vụ quân sự này được hoãn... hèn gì mà có giò bò...

Nhưng rồi thì đám mâm thịt vầy cũng cho qua đi cơn ganh tị. Dĩa thịt lợn luộc ngộn mỡ, đĩa cá trôi rán nguyên con đang mở mắt nhìn chòng chọc thịt kia thì bỏ ai mà lo nghĩ chuyện xa xôi cho được.

Khi tiệc rượu vừa lên đến cao trào, tiếng mời rượu, tiếng gọi món ăn và tăng tăng đâu đây tiếng đàn miêng đang đi dạo cho khúc quan họ thì cô con gái bà Hương tay bưng bát canh miêng nóng hổi vọng từ ngoài sân, lướt qua mấy chục cái đầu người đang nhấp nhô lượn sóng:

– Có ai là ông Đặng Đình Hưng ở đây không? Ra có người quen gặp.

– Hưng nào. Đặng Đình Hưng nào? Làng này làm gì có ai tên Đặng Đình Hưng?

Có tiếng người thực mở miệng lại:

– Đặng Đình Hưng phải không? Đúng rồi, cái nhà bác nhạc sĩ Đặng ở ven đê đó.

Ông công an xã xác nhận lại.

– Mà ai quen gặp? Ông hỏi tới.

– Cháu không rõ, họ đi xe Volga từ Hà Nội vào đang đợi chờ ngoài đình làng đấy.

– Xe Volga hả? Thôi thôi thì đúng rồi, thằng cháu trai tôi đang

làm lái xe cho ông Bộ trưởng nên đánh xe về làng đấy.

Ông Tư "ba toác" đặt mạnh chén rượu xuống, ôm vội cái tin đáng hãnh diện đó vào lòng.

– Ai! Ai? Cái thằng Toàn lại rước “các ông” về đấy à? Thôi chết tôi rồi, nhà còn mấy con gà mái đẻ, thịt nết thì lấy ai mà ép trứng...?

Bà vợ ông Tư đang vừa cho con bú vừa về nệm xôi thật thanh hời: Xe Volga màu gì?

Ông bí thư xã cài vội cái khuy áo ngực, vuốt lại mái tóc, cắt ngang lời bà:

– Có phải xe màu đen không?

– Vâng, xe màu đen ông ạ.

Cô con gái bà Hương xác nhận lại.

– Bà mẹ rồi, ông bí thư tỉnh uầy chứ không phải ai đâu... mà có đúng xe màu đen không hay màu nhộm với màu xanh đậm?

– Cháu nhìn phớt qua nên không chắc lắm.

– Đám thanh niên đâu rồi?

– Chi đoàn xã sáng nay đi hội diễn văn nghệ trên huyện chiểu mới về.

Có ai đó nhanh như báo cáo.

– Gọi ngay cho tôi đám dân quân!

– Chúng nó còn đang uống rượu.

– Rượu với chè cái gì, bây giờ chúng nó về thăm mà chúng nó còn rung đùi ngái uống à? Này kìa báo động chiến đấu cấp một lên cho tao!

Đám trai làng lắm bẻm chùi, song vẫn lặc nhặc đứng dậy.

– Chia làm hai cánh, một xuống ao hợp tác xã đánh mười cân cá. Chờ lấy cá chép trên một ký thôi nghe không. Cánh còn lại vào “vườn cây nhớ ơn Bác” hái hai xọt cam về đây. Mẹ tiên sư, vậy mà không báo trước hai ba hôm cho người ta kịp chuẩn bị.

– Ao hợp tác xã tát hết vào tuôn trước rồi, chờ còn gì đâu mà bắt.

Anh xã đội trưởng lâu bầu.

– Xuống ao cá bác H!

– Ao đó “bác” dặn chờ đợi cho gia đình liệt sĩ và những người có công với cách mạng.

– Ông bí thư tỉnh ủy không đưa ra cách mạng này à. Quân bay có muốn chết cỡ lũ không? Ông mà chết thì chúng mày cũng chết!

Khi tiếng báo động vừa khua vang ngoài đầu xóm thì hai người khách lạ đã thập thò trước sân.

– Chúng tôi muốn gặp ông Đặng Đình Hưng...

– À, ra thế là các ông; các ông muốn gặp ông Đặng? Các ông là ai? Gặp có việc gì?

Ông công an xã đưa mắt nhìn ông bí thư thế phào rồi xoi mói nhìn khách.

– Chúng tôi ở trên Bộ Văn Hoá về gặp ông này có chút việc riêng.

– Việc riêng không thế nói ra đây được à?

– Tôi là Huy Du, bí thư đang đoàn Hội nhạc sĩ, yêu cầu ông mời hộ ông Hưng ra cho chúng tôi nói chuyện!

– Dạ... dạ, bác Hưng ngồi ở góc kia..., đó ông có nhìn thấy không? Thôi đợi tôi vào gọi hộ cho.

Vừa thoáng nghe được cái tên Huy Du. ông Hưng đã xây xẩm mặt

mày. Bao nhiêu rượu uống từ đầu bữa tối giờ toát hết hơi lạnh sau gáy. Nhè miệng giở đang nhai dở trong miệng vào bát, ông ngửi thừa ra lo nghĩ. Ông công an xã sứt ruột bèn xúc nách ông đứng dậy. Chân nam đá chân xiêu, quên cớ xúc guốc, ông lảo đảo vịn vai đám khách đang ngồi bệt dưới đất lăn ra ngoài. Huy Du cái tên gọi lại cho ông những hình ảnh đầu tiên của Bộ Văn hoá 20 năm về trước. Huy Du, bạn ông; Huy Du, người ngưỡng mộ ông; Huy Du đầu thú; Huy Du thủ trưởng; Huy Du, người phát động đầu tư Nhân Văn Giai Phẩm; Huy Du, cơn ác mộng của nhà đời ông... và bây giờ Huy Du lại về đây...

Ông còn lúng túng chưa biết xưng hô làm sao thì hèn ta đã ào tới ôm lấy vai, nụ cười giòn giòn trên môi.

– Sao có khoé không Hưng? Bệnh tật vậy mà vẫn còn sức uống rượu à?

Ông cảm thấy nhột nhột và lo sợ về cách thân mật bất ngờ này. Đã bao lần người ta ôm ái, ân cần, nhân danh sự giúp đỡ khuyên vợ ông bỏ ông... và đẩy ông vào tù.

– Nghe tin cậu bị ung thư anh em rất lo. Hôm qua anh Trần Độ điện thoại hỏi thăm và yêu cầu mình về đón cậu đi nhà thương. Anh hy vọng có chiếc xe Volga thường ngày đi làm để cho cậu đỡ.

Chúng nó vẫn để ý theo dõi mình? Vẫn chưa buông tha... sao chúng nó biết mình ung thư?

– Đời sống dễ chịu không? Chọc cũng khó khăn nhiều phải không? Nhưng giờ thì khá rồi! Cậu biết không, tay đại sứ của mình từ Ba Lan vừa điện về nhà xin ý kiến nên chuyển 30.000 đô-la tiếp trợ vào Ban tiếp nhận viện trợ trung ương hay chuyển vào ngân quỹ của sứ quán. Tội mình chạy vội lên ông Phạm Văn Đồng xin giúp đỡ... Và thế là Thủ tướng ký lệnh trả lại cho thằng bé số tiền đó.

– Tiền gì? Thằng bé nào...?

– Thì thằng Sơn nhà cậu ấy. Cậu chưa biết chuyện gì xảy ra à? [Thằng Sơn giết giết nhốt thi Chopin](#) ở Vác-sa-va ba ngày nay, báo chí đài phát thanh phát lên mà cậu không hay sao?

– Tôi có cái đài cái đóm nào đâu mà biết... Sao? Nó đoạt giết nhốt Chopin à?

– ... ở đây sao người ta lại lười đọc báo, nghe đài quá! Các địa phương chớ bao giờ nắm vững tình hình được...

Ông đã biết đâu yên tâm với chiều hướng của câu chuyện, nhưng lòng vẫn còn bán tín bán nghi.

– Được ba ngày rồi à? Thế lúc này cháu nó ở đâu?

– Hiện cháu đã về lại Nga rồi. Nửa tháng nữa sẽ nghỉ phép về thăm nhà.

– Về Hà Nội à?

– Ừ, về Hà Nội. Sao? Cậu thấy trong người thế nào? Phải thu xếp lên ngay Hà Nội ngay bây giờ, tớ đã liên hệ với bệnh viện K, họ hứa sẽ thu xếp ngay cho cậu một chỗ nằm.

– Chớ hy vọng gì đâu, xin cứ để tôi được yên ở đây. Cái bệnh này giết lắm cũng chớ năm sáu tháng nữa là cùng, mà đừng có đụng dao kéo gì tới thì mới được...

– Cậu bệnh này lâu chưa?

– Nửa năm nay rồi...

– Bậy thật, thế mà chúng tớ có biết gì đâu, mãi đến hôm kia Thế tướng điện hỏi thăm xem thằng Sơn là ai, cha mẹ nó làm gì v.v... tội mình mới hay.

Họ sánh vai nhau đi trên đường làng. Huy Du ôm riết lấy vai ông bạn cũ, thình thoàng lại ghé tai nói nhủ đi đâu gì rồi cười lên rinh rích. Những lúc đó, ông Hưng dừng lại, chờ cơn cười của Huy Du qua đi, hai bàn chân đi dẹt gãi gãi vào nhau cho đỡ ngứa rồi đi tiếp.

– Đi đây, rẽ đây... đường làng chật quá, tớ phải cho lái xe đi tuốt ngoài đờu đình... cậu đi đâu vậy? Tớ nhận được chọ thị của anh Trờn Độ là phải đưa cậu lên Hà Nội ngay lập tức!

– Cho tôi vào nhà cái đã... còn nữa cút rượu uống dờ giởt trong vách nhà... mà tôi bờ quên đôi guốc ở đâu rồi?

– Lờy rượu thôi nhé... đờ đặc không cờn, lên Hà Nội lờy quần áo của tớ mặc cho nó thơm tởt một chút...

Gió Thu lờ lờng vờn quanh dờy nhà hai tờng quét vờ mờu vàng. Hàng sờu già mọc giởng hàng trước cửa đài phát thanh sờng run lên vì đờ được vuởt ve.

Mờ toang cửa sờ cửa văn phòng điờu trị, ông Hưng vờn cờ uống lờy từng cơn gió. Bờ cơm chiờu ba món nờu đơn giờn nhưng đờy chỏt lượng của bệnh viện dành cho những con người tuyệt đờng sinh lộ đờng óc ách trỏn trỏ trong bụng ông. Ăn uống kham khờ lâu ngày đã quen bờng dờng từng khời thịt cá như đờn trái phá nỏ thờng vào dạ dờy đờm ra hờng bẻt hỏt cờ. May mà ông nghe lời bác sĩ không ăn thêm món thịt ngờng quay không biỏt của ai mua ở phờ Hàng Bờm gời vào. Quà cáp thật nhiờu, cửa người quen có, cửa những cái tên lạ hoỏc cũng có.

Sau cái trò Phạm Tuỏn lên vũ trụ, giờ lại tới tin con trai ông trỏ thành đẻ nhỏt dờng cờm thờ giới đờng gây dư luận sôi nời trong cờ nước. Quán rượu, quán cà phê, nước trà, đờng khi chen chúc nhau trên xe buýt, người ta khỏo nhau vào cái tin bỏt ngờ đó. Nhiờu gỏ thanh niên sau khi thêm thỏt một vài chỉ tiỏt chung quanh cuộc thi rồi xuờng giọng trỏm buỏn kờ vào cuộc đời gian truỏn đờy éo le cửa bờ nó

– Tôi vào thường uống rượu với ông Đẻng Đờnh Hưng mà! – Một chỉ tiỏt đờng giá bờo đờm cho sự quen biỏt đời với bậc danh nhân. Ngay cờ đờn ông hàng xóm thật, hời mà thiên tài của thỏng Sơn còn mong manh trong vỏ trứng, đã một ngày hai bạn sang đờm cửa nhà nó yêu cờu cam ngay cái âm thanh không thích

hợp với rau muống, chuyện đũa đá ở cơ quan, để cho ông được yên tĩnh, cũng ngậm ngùi oán trách sự ngược đãi của chế độ đối với nhân tài.

Thôi cũng kệ sao; bất mãn đang là cái mặt của người Hà Nội mà. Giới văn nghệ sĩ thì sung sướng ra mặt. Gặp nhau ngoài đường anh nào anh nọ mặt mũi tung tung làm như mình là người đoạt giải vậy. Xưa nay vẫn bị coi khinh bạc, bị coi như một thứ xướng ca, mỗi làng cho đình giờ cũng đi ra được một cái gì, y như nàng thứ phi bưng dung sinh hạ cho chúa thượng một đình con trai bèn lên mặt với đám thế thiếp. Cái đất nước quá nghèo nọ suốt đời ngóng chờ đón tin trúng số độc đắc và những phen có dẫu... hút của từng cục dẫu khí, giờ đang nở mặt nở mày với thế giới.

Nhưng “Trung Ương” thì không được hài lòng lắm. Thật là một cú bất ngờ, xưa nay đã trót kìm kẹp đè nén khi nào bao tài năng bị sinh non để bấy, giờ lại phải ngậm đắng nuốt cay tìm ngóng một cuộc đời đã thoát khỏi quỹ đạo của đình bay ra ngoài giao du với thế giới. Việc nhọc lòng đầu tiên là ông Phạm Hùng buộc phải ký lệnh hết hiệu lực cái án phát vắng lưu vong cho ông bất tài Sơn. Thứ đến là Sở quản lý nhà đất phải lo cho ông cái buồng để ở. Rồi đây, khi quan trên trông xuống, người ta trông vào, gia đình nó cũng phải có một chỗ trú thân cho thơm thết. Giới lãnh đạo văn nghệ lại phải lựa lời để thay đổi cách xưng hô.

“Tên đất Đặng Đình Hưng” (?) không hiểu ông nhạc sĩ Huy Du, bí thư đình đoàn Hội Nhạc Sĩ lấy đâu ra lòng căm giận để nguy hiểm của người bạn thân, kẻ đã can tội nhấc nước mắt cho những oan hồn của cách ruộng đất mà khi đó chính ông ta cũng là thành viên của nhóm Nhân Văn Giai Phẩm. Và cũng chính ông Huy Du nọ, khi bất tài Sơn đã học hết những cái gì có được của trường nhạc Việt Nam bèn lên giọng lập trường quan điểm để bác bỏ đề nghị gửi nó đi Nga học. May mà có dịp ông Na-ta-xon, giáo sư dương cầm Nga, ghé Hà Nội, giữa rừng âm thanh bát nháo, ông đã lọc ra tiếng đàn bất tài Sơn. Nhưng ba năm liền Hà Nội vẫn lì ra với lời yêu cầu gửi thế nó qua cho ông dạy.

Đến độ ông nài cầu, sát hạch lại trình độ tốt nghiệp học sinh được gọi sang, đưa vào một mớ và dọa sẽ đưa tốt nghiệp nếu không cho thằng Sơn đi. Bị dẫn vào bước đường cùng nên anh đội cảm Huy Du đành duyệt cho qua lý lịch của nó.

“... Con bị ốm nặng bố ạ, có lẽ vì hành trình đi Vac-sa-va quá dài mà con đi bằng xe lửa. Sứ quán bác đơn xin miễn lệ phí của con để đi thi, họ cũng khước từ bỏo hộ cho danh xưng của con trong cuộc thi. Nhưng con quyết định liêu và giáo sư Na-ta-xon một lần nữa lại giúp con, ông lấy cho con miễn đi đường, miễn thuê dàn nhạc đệm và miễn trọ...”

Trong cơn sốt 39.5 độ, con đã chảy nước mắt ròng: Các nước tham dự cuộc thi đều được chào cờ và công quốc ca của mình, mà Việt Nam thì không có – Con tham dự với tư cách thí sinh tự do... Nhưng cũng nhờ sự cay đắng đó mà con gặp được Chopin – Những nỗi đau giao thoa với nhau đã bật lên tiếng đàn của hồn ông...”

Ông hiểu con ông như hiểu chính mình. Nó vốn cô đơn và đầy dửng cảm như cha nó. Nhưng ngôi sao bên mệnh của nó vững hơn nên đi hết được con đường ông đã dệt nó vào và bỏ đi. Buông rơi lá thư tay nóng hổi của con trai gọi vào, ông liếc mắt xuống tờ báo Nhân Dân:

“Công-cua Sô Phanh – Công-cua gốc mít.”

Hàng tit lớn chạy dài cắt ngang tờ báo – “...Đặng Thái Sơn, tiếng đàn vọng lên từ những căn hầm trú ẩn. Tiếng đàn bay cao hơn tiếng bom Mỹ nổ. Tiếng đàn vọng lên từ dưới những gốc mít của các trại sơ tán của trường nhạc Việt Nam. Đặng Thái Sơn, những nỗi đau của một dân tộc đều tranh đòi độc lập...”.

Cái thằng Thép Mới này “r” quá rồi. Thi sĩ Tô Hữu vừa dẫn hết cảm hứng cho Phạm Tuân vào vũ trụ nên chưa lấy lại được hơi sức. Cũng may! Ông nhớ lại hình ảnh của những đứa trẻ con đá bóng trên đường phố trong đêm khuya, từng bày công an bịt chặt các ngã đường – như đánh trận – để đưa bắt chúng. Những đứa trẻ ở trên mặt trời trơn láng, khó bắt thì ngáng chân! Rồi mai

đây khi những đứa bé gầy rảnh, đỏ máu đỏu đỏ nứt đỏt chui lên thành Thợ Anh, Cao Cường v.v... (hai cậu thợ nòi tiêng) thì con mẹ mình đó lại ìm vội vào lòng. “Nhờ sự quan tâm vun trồng của ông!”...

Ông thợ thương con ông, ông thương những đứa trẻ. Nó chỉ có một con đường, cặm đỏu mà đi, đằng sau không có lối về. Khi đụng đỏn bức tường cuối đường thì úp mặt vào, đợi tiếng lên đạn...

Nhưng lên nãy thì đạn nổ ngược, nó đã nhẩy bật qua khe bức tường bay thoát ra thế giới bên ngoài. Ông nhúm đỏm những xác người đã ngã gục dưới bức tường đó. Trăn Dăn, Phan Khôi... những Đoàn Phú Tứ lên thợ suýt đời đi dếp lệch, những Lê Đạt lồm lũi chui trong đêm như con cóc, người quen gặp không dám chào vì sợ liên lụy, những thằng họa sĩ sau khi buộc lòng học nghề thợ mộc trong tù nhìn bàn tay phệ thợ cứng như thợ đóng cối của mình mà trào nước mắt... Còn biết bao nhiêu cuộc đời bị rút phép thông-công đỏy vào bóng tối như mình?

Ông nhớ lại những trại nuôi bò mà người ta đã lừa ông và bạn bè ông lên đó để “lấy lại tình thương, lập trường giai cấp từ những con vật!...”. Đệ Văn Cao bây giờ suýt ngày đi ngoài đường thợ thợ như con bò. Còn Hoàng Cầm nữa, nó yêu từ gốc rạ toà hơi ìm sớm mai, ngơ ngẩn hỏi “lá diêu bông” ở đâu... chúng nào vẩn tật nãy, còn ngựa ngáy với thợ thì lại rũ xương trong tù mà thôi.

Khuôn mặt vợ ông từ từ hiện lên. Nàng vẩn sống mà ông như nhớ về người đã chết. Hơn chục năm rồi không gặp lại kể từ lần cuối ra toà li dị. Tất cả đã đỏ vỡ, đỏ vỡ từ nàng Thái Thị Liên đẹp mơ mộng, có tiếng đàn lảnh mạn như tình yêu đời với ông. Người ta không thợ chịu được bà trưng hệ Piano lại là vợ của “thằng Nhân Văn Giai Phẩm.” Nàng cũng không thợ chịu được con người ngày hôm qua còn là ông tao nhân hào hoa phong nhã ngược mặt nhìn trời là nhạc ý tuôn theo mây, nay thành kẻ phàm chí nát rượu. Con cái nàng không thợ ngóc đỏu lên được nãy ngày nào còn là con “thằng Nhân Văn Giai Phẩm...”. Và ông đành

gạt nước mặt chia tay vợ ở tòa án rúc vào xó quê hẻo lánh đợi tuổi già đến khuôn đi. Nghĩ đến, ông vẫn còn tội giận. Ông vẫn còn yêu, hằng đêm ông vẫn còn nhớ. Nhưng trời đầy làm sao để những con người xa thì nhớ thương mà lại gần thì thấy ghét. Một cơn ho xé phổi kéo giật ông xuống giường. Người nữ y tá trực vội xô cửa chạy vào.

– Ông lại uống rượu phải không?

– Không, tôi có uống nữa đâu, có lẽ tại lạnh, làm ơn đóng hộ cái cửa sổ.

Ông cụp giờ tay chồm ra phía sau mình.

– Ông tệ lắm, cảm thấy nào vẫn lên uống. Ông Huy Du đã cho chúng tôi mảnh khoé giẻu rượu của ông mà vẫn không sao ngăn được.

Có tiếng lao xao trò chuyện ngoài hành lang.

– Tôi chồm vào năm phút thôi, tôi là cháu họ của ông ấy mà...

Anh đó cụp vật nài.

– Đã báo không được là không được mà!

Tiếng đàn ông xúng giọng đáp lại.

– ... Tôi đã nói với các người rất nhiều lần rồi, người bệnh cần được tĩnh dưỡng. Yêu cầu 4 giờ rưỡi chiều mai trở lại!

Ông nhận ra giọng nói của nhạc sĩ Huy Du.

– Cái thằng này thật lắm nghề, khi méo khi tròn, nó định làm bêu gánh hát cho cha con nhà này hay sao vậy? –. Cô y tá vừa khép cánh cửa lại là ông vùng dậy liền. Ngắm nghĩa bộ quần áo của Huy Du đưa, ông tức lưởi rồi trút bỏ bộ đồ bệnh nhân, mặc nó vào. Tụt người khỏi bệ cửa sổ, ông bò xuống đường. Khi chân vừa chạm đất thì chợt vang lên một hồi kèn. Ông giật mình đứng sững người lại để định thần. À, hoá ra tiếng kèn đi gác của nhà họ Hà Nội. Nháy mắt với chú công an đang bình súng

trợn mắt nhìn mình trong chñn song sñt, ông đi cứ như chạy đñn quán rượu cñn Hoàng Cñm.

– Thằng Sơn nó vñ là mình có quyñn xoá tên trong “sñ thiên tào” cñn ông bạn vàng rñi. Tiên sư nó, mñi lñn ghi nợ mình là nó xướng to lên cho vợ nghe thñy rñi lñng lặng dúi thêm cho nñn lít mang vñ.

Thñ Giang

(Nguồn: Trích từ CÂY ĐñNG Nñ HOA trong tập truyện ngñn Thằng Người Có Đuôi; Nhà xuñt bñn Người Việt, 1987).



Văn Cao và Đặng Đình Hưng